

## KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

### QUYỂN 457

#### Phẩm 64: KIÊN CỐ, CHẶNG KIÊN CỐ (2)

Chư Thiên nên biết, sắc xa lìa tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa; thọ, tưởng, hành, thức xa lìa tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa. Như vậy cho đến sắc xa lìa tức là trí Nhất thiết trí xa lìa; thọ, tưởng, hành, thức xa lìa tức là trí Nhất thiết trí xa lìa.

Chư Thiên nên biết, nhãn xứ xa lìa tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ xa lìa tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa. Như vậy cho đến nhãn xứ xa lìa tức là trí Nhất thiết trí xa lìa; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ xa lìa tức là trí Nhất thiết trí xa lìa.

Chư Thiên nên biết, sắc xứ xa lìa tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ xa lìa tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa. Như vậy cho đến sắc xứ xa lìa tức là trí Nhất thiết trí xa lìa; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ xa lìa tức là trí Nhất thiết trí xa lìa.

Chư Thiên nên biết, nhãn giới xa lìa tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới xa lìa tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa. Như vậy cho đến nhãn giới xa lìa tức là trí Nhất thiết trí xa lìa; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới xa lìa tức là trí Nhất thiết trí xa lìa.

Chư Thiên nên biết, sắc giới xa lìa tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa; thanh, hương, vị, xúc, pháp giới xa lìa tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa. Như vậy cho đến sắc giới xa lìa tức là trí Nhất thiết trí xa lìa; thanh, hương, vị, xúc, pháp giới xa lìa tức là trí Nhất thiết trí xa lìa.

Chư Thiên nên biết, nhãn thức giới xa lìa tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới xa lìa tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa. Như vậy cho đến nhãn thức giới xa lìa tức là trí Nhất thiết trí xa lìa; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới xa lìa tức là trí Nhất thiết trí xa lìa.

Chư Thiên nên biết, nhãn xúc xa lìa tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc xa lìa tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa. Như vậy cho đến nhãn xúc xa lìa tức là trí Nhất thiết trí xa lìa; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc xa lìa tức là trí Nhất thiết trí xa lìa.

Chư Thiên nên biết, các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra xa lìa tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa; các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra xa lìa tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa. Như vậy cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra xa lìa tức là trí Nhất thiết trí xa lìa; các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra xa lìa tức là trí Nhất thiết trí xa lìa.

Chư Thiên nên biết, địa giới xa lìa tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa; thủy, hỏa, phong, không, thức giới xa lìa tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa. Như vậy cho đến địa giới xa lìa tức là trí Nhất thiết trí xa lìa.

xa lia; thủy, hỏa, phong, không, thức giới xa lia tức là trí Nhất thiết trí xa lia.

Chư Thiên nên biết, nhân duyên xa lia tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lia; đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên và tăng thượng duyên xa lia tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lia. Như vậy cho đến nhân duyên xa lia tức là trí Nhất thiết trí xa lia; đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên và tăng thượng duyên xa lia tức là trí Nhất thiết trí xa lia.

Chư Thiên nên biết, vô minh xa lia tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lia; hành cho đến lão tử xa lia tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lia. Như vậy cho đến vô minh xa lia tức là trí Nhất thiết trí xa lia; hành cho đến lão tử xa lia tức là trí Nhất thiết trí xa lia.

Chư Thiên nên biết, Bồ thí ba-la-mật-đa xa lia tức là pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh xa lia; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lia tức là pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh xa lia. Như vậy cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa xa lia tức là trí Nhất thiết trí xa lia; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lia tức là trí Nhất thiết trí xa lia.

Chư Thiên nên biết, pháp không bên trong xa lia tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lia; pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh xa lia tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lia. Như vậy cho đến pháp không bên trong xa lia tức là trí Nhất thiết trí xa lia; pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh xa lia tức là trí Nhất thiết trí xa lia.

Chư Thiên nên biết, chân như xa lia tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lia; pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn xa lia tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lia. Như vậy cho đến chân như xa lia tức là trí Nhất thiết trí xa lia; pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn xa lia tức là trí Nhất thiết trí xa lia.

Chư Thiên nên biết, Thánh đế khổ xa lia tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lia; Thánh đế tập, diệt, đạo xa lia tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lia. Như vậy Thánh đế khổ xa lia tức là trí Nhất thiết trí xa lia; Thánh đế tập, diệt, đạo xa lia tức là trí Nhất thiết trí xa lia.

Chư Thiên nên biết, bốn Niệm trụ xa lia tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lia; bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo xa lia tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lia. Như vậy cho đến bốn Niệm trụ xa lia tức là trí Nhất thiết trí xa lia; bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo xa lia tức là trí Nhất thiết trí xa lia.

Chư Thiên nên biết, bốn Tĩnh lự xa lia tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lia; bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc xa lia cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lia. Như vậy cho đến bốn Tĩnh lự xa lia tức là trí Nhất thiết trí xa lia; bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc xa lia tức là trí Nhất thiết trí xa lia.

Chư Thiên nên biết, tám Giải thoát xa lia tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lia; tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ xa lia tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lia. Như vậy cho đến tám Giải thoát xa lia tức là trí Nhất thiết trí xa lia; tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ xa lia tức là trí Nhất thiết trí xa lia.

Chư Thiên nên biết, pháp môn giải thoát Không xa lia tức là Bồ thí ba-la-mật-đa

cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện xa lìa tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa. Như vậy cho đến pháp môn giải thoát Không xa lìa tức là trí Nhất thiết trí xa lìa; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện xa lìa tức là trí Nhất thiết trí xa lìa.

Chư Thiên nên biết, bậc Tịnh quán xa lìa tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa; bậc Chứng tánh cho đến bậc Như Lai xa lìa tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa. Như vậy cho đến bậc Tịnh quán xa lìa tức là trí Nhất thiết trí xa lìa; bậc Chứng tánh cho đến bậc Như Lai xa lìa tức là trí Nhất thiết trí xa lìa.

Chư Thiên nên biết, bậc Cực hỷ xa lìa tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa; bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân xa lìa tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa. Như vậy cho đến bậc Cực hỷ xa lìa tức là trí Nhất thiết trí xa lìa; bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân xa lìa tức là trí Nhất thiết trí xa lìa.

Chư Thiên nên biết, tất cả pháp môn Đà-la-ni xa lìa tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa; tất cả pháp môn Tam-ma-địa xa lìa tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa. Như vậy cho đến tất cả pháp môn Đà-la-ni xa lìa tức là trí Nhất thiết trí xa lìa; tất cả pháp môn Tam-ma-địa xa lìa tức là trí Nhất thiết trí xa lìa.

Chư Thiên nên biết, năm loại mắt xa lìa tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa; sáu phép thần thông xa lìa tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa. Như vậy cho đến năm loại mắt xa lìa tức là trí Nhất thiết trí xa lìa; sáu phép thần thông xa lìa tức là trí Nhất thiết trí xa lìa.

Chư Thiên nên biết, mười lực của Như Lai xa lìa tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa; bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng xa lìa tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa. Như vậy cho đến mười lực của Như Lai xa lìa tức là trí Nhất thiết trí xa lìa; bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng xa lìa tức là trí Nhất thiết trí xa lìa.

Chư Thiên nên biết, ba mươi hai tướng Đại sĩ xa lìa tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa; tám mươi vẻ đẹp xa lìa tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa. Như vậy cho đến ba mươi hai tướng xa lìa tức là trí Nhất thiết trí xa lìa; tám mươi vẻ đẹp xa lìa tức là trí Nhất thiết trí xa lìa.

Chư Thiên nên biết, pháp không quên mất xa lìa tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa; tánh luôn luôn xả xa lìa tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa. Như vậy cho đến pháp không quên mất xa lìa tức là trí Nhất thiết trí xa lìa; tánh luôn luôn xả xa lìa tức là trí Nhất thiết trí xa lìa.

Chư Thiên nên biết, trí Nhất thiết xa lìa tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa; trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng xa lìa tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa. Như vậy cho đến trí Nhất thiết xa lìa tức là trí Nhất thiết trí xa lìa; trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng xa lìa tức là trí Nhất thiết trí xa lìa.

Chư Thiên nên biết, quả Dự lưu xa lìa tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa; quả Nhất lai cho đến quả Độc giác Bồ-đề xa lìa tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa. Như vậy cho đến quả Dự lưu xa lìa tức là trí Nhất thiết trí xa lìa; quả Nhất lai cho đến Độc giác Bồ-đề xa lìa tức là trí Nhất thiết trí xa lìa.

Chư Thiên nên biết, các hạnh của Đại Bồ-tát xa lìa tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa. Như vậy cho đến các hạnh của Đại Bồ-tát xa lìa tức là trí Nhất thiết trí xa lìa.

Chư Thiên nên biết, quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật xa lìa tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa. Như vậy cho đến quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật xa lìa tức là trí Nhất thiết trí xa lìa.

Chư Thiên nên biết, trí Nhất thiết trí xa lìa tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa. Như vậy cho đến trí Nhất thiết trí xa lìa tức là quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật xa lìa.

Chư Thiên nên biết, Đại Bồ-tát nào nghe nói các pháp đều xa lìa mà không kinh sợ, run rẩy, không buồn rầu, hối hận, không hoang mang, không thoái lui thì nên biết đó là Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Khi ấy, Đức Thế Tôn bảo Thiện Hiện:

–Do đâu mà các Đại Bồ-tát không bị hoang mang, không bị thoái lui đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa?

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, do tất cả các pháp đều chẳng phải, đều xa lìa, đều vắng lặng, đều không sở hữu, không sinh diệt nên các vị Đại Bồ-tát không bị hoang mang, không bị thoái lui đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn, vì các lý do như vậy nên các vị Đại Bồ-tát không bị hoang mang, không bị thoái lui đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao vậy? Bởi vì các Đại Bồ-tát đối với tất cả các pháp hoặc là pháp gây hoang mang thoái lui, hoặc là pháp bị hoang mang thoái lui, hoặc là lúc hoang mang thoái lui, hoặc nơi hoang mang thoái lui, hoặc người hoang mang thoái lui, hoặc lý do hoang mang thoái lui đều chẳng thể nắm bắt được, vì tất cả các pháp đều chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát nghe nói như vậy mà không kinh sợ, run rẩy, không lo buồn, hối hận, không hoang mang thoái lui thì nên biết đó là Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Vì sao vậy? Bởi vì Đại Bồ-tát này quán tất cả các pháp đều không thể nắm bắt và không thể tạo dựng, không thấy đâu là pháp gây hoang mang, thoái lui, đâu là pháp bị hoang mang thoái lui, đâu là lúc hoang mang thoái lui, đâu là nơi hoang mang thoái lui, đâu là người hoang mang thoái lui. Vì lý do này, khi nghe nói như vậy, các vị Đại Bồ-tát không kinh sợ, run rẩy, không lo buồn, hối hận, không hoang mang thoái lui.

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát nào có thể thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy thì thường được chư Thiên, Đế Thích, Đại phạm Thiên vương, chúa tể của các chúng sinh đều cùng nhau kính lễ.

Phật bảo Thiện Hiện:

–Đại Bồ-tát nào có thể thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy thì chẳng những thường được chư Thiên, Đế Thích, Đại phạm Thiên vương, chúa tể của các chúng sinh đều cùng nhau kính lễ mà còn hơn thế nữa, trời Cực quang tịnh, hoặc trời Biến tịnh, hoặc trời Quảng quả, hoặc trời Tịnh cư và chư Thiên khác thường cùng nhau kính lễ vị ấy. Đại Bồ-tát này cũng được tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hiện đang thuyết pháp ở mười phương vô lượng, vô số, vô biên thế giới luôn luôn cùng nhau hộ niệm.

Thiện Hiện nên biết, do Đại Bồ-tát này có thể thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa nên khiến cho Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên

mãn; cũng làm cho pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh mau được viên mãn; cũng làm cho chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn mau được viên mãn; cũng làm cho Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo mau được viên mãn; cũng làm bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo mau được viên mãn; cũng làm cho bốn Tĩnh lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc mau được viên mãn; cũng làm cho tám Giải thoát, mười Biến xứ mau được viên mãn; cũng làm cho pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện mau được viên mãn; cũng làm cho bậc Cực hỷ cho đến bậc Pháp vân mau được viên mãn; cũng làm cho tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa mau được viên mãn; cũng làm cho năm loại mắt cho đến sáu phép thần thông mau được viên mãn; cũng làm cho mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng mau được viên mãn; cũng làm cho pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả mau được viên mãn; cũng làm cho trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng mau được viên mãn; cũng làm cho tất cả các hạnh của Đại Bồ-tát mau được viên mãn; cũng làm cho quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật mau được viên mãn; cũng làm cho trí Nhất thiết trí mau được viên mãn.

Thiện Hiện nên biết, Đại Bồ-tát nào có thể thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này thì thường được Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các vị Đại Bồ-tát cùng nhau hộ niệm và có thể mau chóng viên mãn tất cả công đức. Đại Bồ-tát này sẽ biết đi nơi chư Phật cần đi và tu hành đúng theo các hạnh mà chư Phật đã thực hành, Đại Bồ-tát này giống như Phật Thế Tôn.

Thiện Hiện nên biết, tâm của Đại Bồ-tát này rất kiên cố. Giả sử tất cả hữu tình ở các thế giới chư Phật khắp mười phương nhiều như số cát sông Hằng đều là ác ma, mỗi mỗi ác ma lại hóa ra vô số ác ma; các ác ma này đều có vô lượng, vô biên thân lực và tất cả thân lực của ác ma này cũng không thể làm chướng ngại việc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa và việc chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột của Đại Bồ-tát ấy.

Vì sao vậy? Bởi vì Đại Bồ-tát này đã được phương tiện thiện xảo Bát-nhã ba-la-mật-đa, thông đạt sự chẳng thể nắm bắt được của tất cả các pháp.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào thuần thực hai pháp thì tất cả ác ma không thể làm chướng ngại việc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa và việc chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Hai pháp đó là: Một là quán các pháp đều hoàn toàn không; hai là không xả bỏ tất cả hữu tình.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào thuần thực hai pháp thì tất cả ác ma không thể làm chướng ngại việc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa và việc chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Một là có thể làm được tất cả như lời nói. Hai là thường được chư Phật hộ niệm.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào có thể thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này thì các Thiên, Thần thường đến lễ lạy, thân cận, cúng dường, thưa hỏi, khuyến khích và nói rằng: “Lành thay Đại sĩ, muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì phải siêng năng trú ở pháp Không, Vô tướng, Vô nguyện. Vì sao vậy? Đại sĩ, Đại Bồ-tát nào siêng năng trú nơi pháp Không, Vô tướng, Vô nguyện thì làm nơi trông cậy cho tất cả hữu tình không chỗ trông cậy, làm nơi quay về nương tựa cho tất cả hữu tình không nơi quay về nương tựa, hay cứu giúp người không được ai cứu giúp, làm nơi hướng đến cho người không nơi hướng đến, làm hải đảo cho người không có hải đảo, làm nhà cửa cho người không có nhà cửa, làm ánh sáng cho người bị tối tăm, làm tai mắt cho người đui điếc. Vì sao vậy? Đại sĩ, việc trú ở pháp Không, Vô tướng, Vô nguyện như vậy tức là an trú vào Bát-nhã

ba-la-mật-đa sâu xa. Người nào có thể an trú vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì mau chứng quả vị Giác ngộ cao tốt.”

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào có thể an trú vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này thì liền được vô lượng, vô số, vô biên các vị Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác trong đời hiện tại ở mười phương, lúc nói chánh pháp ở giữa đại chúng tự nhiên vui mừng, ca ngợi, nêu tên, họ và công đức của Đại Bồ-tát này, đó là công đức vi diệu của việc an trú vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Thiện Hiện nên biết, giống như hôm nay, Ta vì đại chúng tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, ở trước đại chúng tự nhiên hoan hỷ ca ngợi tán thán tên họ và công đức của các Đại Bồ-tát như Đại Bồ-tát Bảo Tràng, Đại Bồ-tát Đảnh Kế, cùng danh tánh và công đức của các Đại Bồ-tát tu hành phạm hạnh và an trú Bát-nhã ba-la-mật-đa nơi cõi của Phật Bất Động ở hiện tại, đó là công đức vi diệu của việc an trú vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ở các thế giới chư Phật nhiều như số cát sông Hằng ở phương Đông cũng vì đại chúng tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Ở nơi đó cũng có các Đại Bồ-tát tu phạm hạnh thanh tịnh, an trú vào Bát-nhã ba-la-mật-đa. Các vị Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ấy đều ở trước đại chúng, tự nhiên hoan hỷ ca ngợi tán thán tên họ và công đức của các Đại Bồ-tát ấy. Đó là công đức vi diệu của việc an trú vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ở các thế giới chư Phật nhiều như số cát sông Hằng thuộc phương Nam, Tây, Bắc, bốn hướng, phương trên và phương dưới đều vì đại chúng tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Ở nơi ấy cũng có các Đại Bồ-tát tu phạm hạnh thanh tịnh, an trú vào Bát-nhã ba-la-mật-đa. Các vị Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều ở trước đại chúng, tự nhiên hoan hỷ, ca ngợi tán dương tên họ và công đức của các Đại Bồ-tát ấy, đó là công đức vi diệu của việc an trú vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Thiện Hiện nên biết, có Đại Bồ-tát từ lúc mới phát tâm tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dần dần viên mãn đại Bồ-đề đạo, dần dần viên mãn Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cho đến sẽ đạt được trí Nhất thiết trí, cũng được tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ở các thế giới chư Phật nhiều như số cát sông Hằng thuộc mười phương ở trước đại chúng tự nhiên hoan hỷ ca ngợi tán thán tên họ và công đức của các Đại Bồ-tát này, đó là công đức vi diệu của việc tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Vì sao vậy? Thiện Hiện, bởi vì Đại Bồ-tát này có thể làm việc khó làm, không đoạn mất giống Phật, làm lợi ích hữu tình.

Khi ấy, Cù thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, lúc các vị Như Lai nói chánh pháp ở trước đại chúng, những Đại Bồ-tát nào được các Ngài tự nhiên hoan hỷ ca ngợi tán thán danh tánh và công đức, đó là những vị đã đạt được địa vị không thoái chuyển hay những vị chưa đạt được.

Phật bảo Thiện Hiện:

–Có Đại Bồ-tát trụ nơi địa vị không thoái chuyển, tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, được chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tự nhiên vui mừng, ca ngợi, tán thán danh tánh và các công đức của họ lúc các Ngài nói chánh pháp ở trước đại chúng. Lại có Đại Bồ-tát tuy chưa được thọ ký nhưng thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thì cũng được Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tự nhiên vui mừng, ca ngợi tán thán danh tánh và các công đức của họ, lúc các Ngài nói chánh pháp ở trước đại chúng.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Điều Ngài vừa nói là chỉ những Bồ-tát nào?

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phật bảo Thiện Hiện:

–Có Đại Bồ-tát học theo những việc của Phật Bất Động đã làm khi Ngài còn là Bồ-tát và đã được an trú vào địa vị không thoái chuyển thì được các vị Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tự nhiên ca ngợi tán thán danh tánh và các công đức lúc các Ngài nói chánh pháp ở trước đại chúng. Lại có Đại Bồ-tát học theo các việc làm của Đại Bồ-tát Bảo Tràng, Đại Bồ-tát Đảnh Kế, Đại Bồ-tát này tuy chưa được thọ ký nhưng nhờ siêng năng thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nên cũng được các vị Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tự nhiên vui mừng, ca ngợi tán thán danh tánh và các công đức lúc các Ngài nói chánh pháp ở trước đại chúng.

Lại nữa Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, tuy tin hiểu sâu sắc đối với tánh không sinh của tất cả các pháp nhưng chưa chứng đắc Vô sinh pháp nhẫn; tuy tin hiểu sâu sắc đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa nhưng chưa đạt được Vô sinh pháp nhẫn; tuy tin hiểu sâu sắc tính rốt ráo không của tất cả các pháp nhưng chưa chứng đắc Vô sinh pháp nhẫn; tuy tin hiểu sâu sắc đối với hoàn toàn vắng lặng của tất cả các pháp nhưng chưa đạt được Vô sinh pháp nhẫn; tuy tin hiểu sâu sắc đối với tánh xa lìa của tất cả các pháp nhưng cũng chưa đạt được Vô sinh pháp nhẫn; tuy tin hiểu sâu sắc đối với tánh hư vọng của tất cả các pháp nhưng chưa đạt được Vô sinh pháp nhẫn; tuy tin hiểu sâu sắc đối với tánh của tất cả các pháp đều là không nhưng cũng chưa đạt được Vô sinh pháp nhẫn; tuy tin hiểu sâu sắc đối với tánh không sở hữu của tất cả các pháp nhưng cũng chưa đạt được Vô sinh pháp nhẫn; tuy tin hiểu sâu sắc đối với tánh tự tại của tất cả các pháp nhưng chưa đạt được Vô sinh pháp nhẫn; tuy tin hiểu sâu sắc đối với tánh không chắc thật của tất cả các pháp nhưng chưa đạt được Vô sinh pháp nhẫn. Thì nay Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát ấy cũng được Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tự nhiên hoan hỷ ca ngợi, tán thán danh tánh và các công đức lúc các ngài nói chánh pháp trước đại chúng.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào được Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tự nhiên hoan hỷ ca ngợi, tán thán danh tánh và các công đức khi các ngài nói chánh pháp trước đại chúng thì Đại Bồ-tát đó vượt khỏi địa vị Thanh văn, Độc giác và chắc chắn đạt được quả vị Giác ngộ cao tột.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa được các vị Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tự nhiên hoan hỷ ca ngợi, tán thán danh tánh và các công đức khi các Ngài nói chánh pháp trước đại chúng thì Đại Bồ-tát đó chắc chắn sẽ an trú ở địa vị không thoái chuyển. Sau khi đã an trú ở địa vị đó họ sẽ mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, thiện nam, thiện nữ nào thuộc Bồ-tát thừa nghe nói các nghĩa lý Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không nghi, không ngờ, không mê, không muội mà chỉ nghĩ rằng: “Như điều Phật dạy thì lý đạo của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, tất nhiên là không sai quấy.” Nhờ sinh lòng tin trong sạch khi nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, thiện nam, thiện nữ ấy dần dần sẽ được nghe giảng rộng về Bát-nhã ba-la-mật-đa ở chỗ Phật Bất Động và các chỗ vị Đại Bồ-tát và tin hiểu sâu sắc đối với nghĩa lý của nó. Sau khi đã tin hiểu, họ sẽ được trụ ở địa vị không thoái chuyển. Sau khi đã an trú ở địa vị đó họ sẽ mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Thiện Hiện, các thiện nam, thiện nữ nào thuộc Bồ-tát thừa nghe nói các nghĩa lý Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không nghi, không ngờ, không mê, không lầm, tin hiểu sâu sắc, không sinh phỉ báng, còn đạt được vô số căn lành vì diệu hướng gì có thể thọ trì đọc

tụng thông suốt, chánh niệm tư duy theo lý chân như, an trú vào chân như siêng năng tu học thì thiện nam, thiện nữ này sẽ mau an trú vào địa vị không thoái chuyển và mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, chuyển pháp luân vi diệu, cứu độ các hữu tình.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thật tánh của các pháp trọn chẳng thể nắm bắt được thì vì sao có thể nói các Đại Bồ-tát an trú chân như siêng năng tu học sẽ mau an trú vào địa vị không thoái chuyển, mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, chuyển pháp luân vi diệu, cứu độ các hữu tình.

Phật bảo:

–Thiện Hiện, như việc Phật hóa hiện an trú vào chân như tu hạnh Bồ-tát thì sẽ mau an trú vào địa vị không thoái chuyển, mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, chuyển pháp luân vi diệu, cứu độ các hữu tình; cũng giống như vậy các Đại Bồ-tát an trú vào chân như tu hạnh Bồ-tát thì sẽ mau an trú vào địa vị không thoái chuyển, mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột, chuyển pháp luân vi diệu, cứu độ các hữu tình.”

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, việc hóa hiện của Như Lai đều không sở hữu, pháp lìa chân như cũng chẳng thể nắm bắt được, vậy ai trụ ở chân như, tu Bồ-tát hạnh, ai sẽ an trú vào địa vị không thoái chuyển, ai chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, ai chuyển pháp luân nói những pháp gì, cứu độ những chúng sinh nào? Bạch Thế Tôn, chân như còn chẳng thể nắm bắt được huống gì là việc an trú chân như tu Bồ-tát hạnh thì sẽ mau an trú ở địa vị không thoái chuyển, mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột, chuyển pháp luân vi diệu, cứu độ các hữu tình thì làm sao có được?

Phật bảo:

–Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy, như ông đã nói! Việc hóa hiện của Như Lai đều không sở hữu, pháp lìa chân như cũng chẳng thể nắm bắt được. Ai trụ chân như, tu Bồ-tát hạnh; ai sẽ an trú vào địa vị không thoái chuyển, ai chứng quả vị Giác ngộ cao tột, ai chuyển pháp luân nói những pháp gì và độ chúng sinh nào? Thiện Hiện, chân như còn chẳng thể nắm bắt được huống gì là việc an trú vào chân như tu Bồ-tát hạnh để mau an trú vào địa vị không thoái chuyển, mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột, chuyển pháp luân vi diệu, cứu độ các hữu tình thì làm sao có được. Vì sao vậy?

Thiện Hiện, dù chư Phật ra đời hay không ra đời thì các pháp vẫn như vậy, không lìa chân như, nói rộng cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn. Thiện Hiện, chắc chắn không có việc an trú chân như tu Bồ-tát hạnh nói rộng cho đến độ các hữu tình. Vì sao vậy?

Thiện Hiện, chân như các pháp không sinh, không diệt cũng không tồn tại một phần nhỏ nào khác có chẳng thể nắm bắt được. Nay Thiện Hiện, nếu các pháp không sinh, không diệt cũng không tồn tại một phần nhỏ nào khác có thể nắm bắt được, vậy thì ai trụ trong đó tu Bồ-tát hạnh, ai sẽ an trú ở địa vị không thoái chuyển, ai chứng quả vị Giác ngộ cao tột, ai chuyển pháp luân nói những pháp gì, cứu độ chúng sinh nào. Ở trong đó tất cả đều không sở hữu. Sự việc như vậy chắc chắn là không thật có. Chỉ vì dựa vào thế tục mà giả bày ra là có.

Khi ấy, Thiên đế Thích bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Bát-nhã ba-la-mật-đa này rất sâu xa, khó tin, khó hiểu. Các Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, tuy biết các pháp đều chẳng thể nắm bắt được nhưng vẫn cầu quả vị Giác ngộ cao tột và muốn giảng bày chánh pháp cho các hữu tình



## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

là việc rất khó làm. Vì sao vậy? Bạch Thế Tôn, chắc chắn không có việc an trú chân như tu Bồ-tát hạnh chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột và nói chánh pháp cho các hữu tình nhưng các Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, quán tất cả các pháp đều không sở hữu, không kinh sợ, run rẩy, nghi ngờ, ngăn trệ, hoang mang, thoái lui, cũng không mê muội, buồn bực đối với pháp tánh sâu xa, các việc như vậy rất là hiếm có.

Bấy giờ, Thiện Hiện bảo Đế Thích:

–Kiều-thi-ca, như lời ông nói! Các Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa quán tất cả các pháp đều không sở hữu, không kinh sợ, run rẩy, nghi ngờ, ngăn trệ, hoang mang, thoái lui, cũng không mê muội, buồn bực đối với pháp tánh sâu xa, các việc như vậy rất là hiếm có. Kiều-thi-ca, các Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa quán thấy bản tánh các pháp đều là không, ở trong pháp không này mọi thứ đều không sở hữu, vậy thì ai là người có thể kinh sợ cho đến mê man buồn bực. Vì vậy, việc Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, không kinh sợ, run rẩy, nghi ngờ, ngăn trệ, hoang mang, không thoái lui, không mê muội, buồn rầu đối với pháp tánh sâu xa, các việc như vậy rất là hiếm có.

Lúc đó, Thiên đế Thích bạch Thiện Hiện:

–Theo lời Đại đức nói tất cả đều dựa vào pháp không vì vậy lời nói thường không ngăn ngại. Giống như dùng tên bắn vào hư không, hoặc xa hoặc gần đều không ngăn ngại; lời Đại đức nói cũng giống như vậy, ai có thể ở trong đó mà dám chống đối.

M